

TỔNG CÔNG TY  
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP  
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ  
TÂN SƠN NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2025

## THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Về việc: “Trang bị bộ đàm kỹ thuật số cầm tay cho Đội vận hành cầu ống dẫn khách và Đội khẩn nguy cứu hỏa-Trung tâm Điều hành sân bay TSN”

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi hạng mục mua sắm: “Trang bị bộ đàm kỹ thuật số cầm tay cho Đội vận hành cầu ống dẫn khách và Đội khẩn nguy cứu hỏa-Trung tâm Điều hành sân bay TSN” tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi Hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

### 1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

#### ✓ Yêu cầu đối với hàng hóa:

| STT | Tên, qui cách hàng hóa, dịch vụ                                                                                                                                                                                                            | Đvt | Số lượng |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|
| 1   | Máy bộ đàm kỹ thuật số cầm tay Motorola MTP3500, công nghệ Tetra, UHF 350- 470 MHz, công suất 1,8W.<br>Bao gồm:<br>- 01 Thân máy chính<br>- 02 Pin Li-ion<br>- 01 Anten<br>- 01 Bộ sạc bàn<br>- 01 Lẫy cài lưng<br>Hãng sản xuất: Motorola | Máy | 8        |

#### ✓ Yêu cầu mua sắm:

- Chất lượng: mới 100%, sản xuất từ năm 2024 trở về sau.
- Xuất xứ: Châu Á
- Cung cấp Catalogue và tài liệu, hồ sơ kỹ thuật để chứng minh.
- Bảo hành: Máy bộ đàm kỹ thuật số cầm tay Motorola MTP3500 (hoặc tương đương): 12 tháng đối với thân máy, 6 tháng cho phụ kiện máy bộ đàm kể từ ngày bàn giao hàng hóa.
- Cung cấp bản gốc hoặc bản công chứng: Chứng nhận xuất xứ (CO), chứng

nhận chất lượng (CQ) đối với hàng hóa nhập khẩu.

- Yêu cầu kỹ thuật đối với máy bộ đàm kỹ thuật số cầm tay: bộ đàm phải bảo đảm tương thích với hệ thống bộ đàm Trunking, sử dụng công nghệ Tetra đang sử dụng tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất.
- ✓ Bộ đàm phải được công bố hợp quy phù hợp quy chuẩn (đính kèm hồ sơ thử nghiệm/kiểm tra bởi 1 tổ chức được chỉ định theo quy định của pháp luật)
- ✓ **Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:** máy bộ đàm kỹ thuật số cầm tay Motorola MTP3500 (hoặc sản phẩm có thông số kỹ thuật và công nghệ tương đương)
  - Thông số kỹ thuật máy bộ đàm:
    - + Tiêu chuẩn công nghệ: Tetra
    - + Tiêu chuẩn chống bụi và nước: IP65/66/67
    - + Màn hình: Màu
    - + 2 nút xoay riêng biệt để chuyển nhóm thoại và tăng giảm âm lượng
    - + Có khả năng lập trình phím một chạm
  - Thông số Tetra:
    - + Băng tần hoạt động: 350-470MHz
    - + Công suất phát RF: Lớp 3L (1.8W), Lớp 4 (1W)
    - + Loại khối thu: A và B
    - + Độ nhạy thu tĩnh: -116 dBm( tối thiểu); -118dBm (điển hình)
    - + Độ nhạy thu động: -107 dBm (tối thiểu); -109dBm (điển hình)
    - + Số lượng nhóm gọi: TMO  $\geq$  2000; DMO  $\geq$  1000
    - + Số lượng nhóm quét (scan): 40 danh sách của 20 nhóm
    - + Công suất loa: 2W
    - + Nhiệt độ hoạt động: -30 đến +60 độ C
    - + Nhiệt độ lưu trữ: -40 đến +85 độ C
    - + Độ âm: ETSI 300 019-1-7 class 7.3E
  - Thông số kỹ thuật pin bộ đàm:
    - + Loại pin: Li-Ion
    - + Dung lượng: 2200 mAh
- ✓ **Yêu cầu về giao hàng và thanh toán:**
  - Thời gian, địa điểm thực hiện: trong vòng 10 tuần kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; giao hàng tại kho Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
  - Giá chào: đề nghị chào giá hàng hóa trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí, thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
  - Thanh toán: Đề nghị chào giá chi tiết phương thức thanh toán. Điều kiện tạm ứng không chấp nhận > 20% giá trị hợp đồng.
- ✓ **Thành phần hồ sơ chào giá:** báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

**Biểu mẫu B02.QT03/SGN-PTC**

- Đơn chào hàng theo Mẫu 01;
- Biểu giá theo Mẫu 02a, 02b;
- Các nội dung cần thiết khác:
  - Giấy phép đăng ký kinh doanh còn hiệu lực.

✓ **Thời hạn hiệu lực của hồ sơ chào giá:**

- Hiệu lực hồ sơ chào giá: 45 ngày kể từ ngày 24/10/2025.
- Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu. Số lượng hồ sơ chào giá: 01 bản gốc và 02 bản chụp.

**2. Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:**

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 24/10/2025.
- Phương thức gửi hồ sơ: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá.
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:
  - o Địa chỉ: Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.114) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

**3. Thông tin liên hệ:**

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.
- Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.114)
- Tel: 083.8485.383- Ext: 3528.
- Người liên hệ: Thanh Cần.

**4. Yêu cầu đối với nhà cung cấp:**

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

**Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư**



*Đặng Ngọc Cường*

## BIỂU MẪU

Mẫu số 01

### ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: \_\_\_\_\_ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên hạng mục mua sắm: \_\_\_\_\_ [Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số \_\_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện hạng mục mua sắm \_\_\_\_\_ [Ghi tên hạng mục mua sắm] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là \_\_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình chào hàng.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong khi tham dự hạng mục này.
5. Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_\_ ngày, kể từ ngày \_\_\_\_\_ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm nộp hồ sơ chào giá].

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**  
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO**

| STT                | Nội dung          | Giá chào  |
|--------------------|-------------------|-----------|
| 1                  | Hàng hoá          | (M)       |
| 2                  | Dịch vụ liên quan | (I)       |
| Tổng cộng giá chào |                   | (M) + (I) |

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**

*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

003-C  
:TẾ  
T  
VGT  
VGT  
P  
/1 MINU

**BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA**

| 1                                                                     | 2                 | 3           | 4          | 5                                          | 6                  | 7                               |
|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------|------------|--------------------------------------------|--------------------|---------------------------------|
| STT                                                                   | Danh mục hàng hóa | Đơn vị tính | Khối lượng | Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm | Đơn giá (chưa VAT) | Thành tiền (chưa VAT) (Cột 4x6) |
| 1                                                                     | Hàng hoá thứ 1    |             |            |                                            |                    | M1                              |
| 2                                                                     | Hàng hoá thứ 2    |             |            |                                            |                    | M2                              |
|                                                                       | ....              |             |            |                                            |                    |                                 |
| n                                                                     | Hàng hoá thứ n    |             |            |                                            |                    | Mn                              |
| VAT 10%                                                               |                   |             |            |                                            |                    |                                 |
| Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) |                   |             |            |                                            |                    | M=M1+M2<br>+...+Mn              |

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

TC.P  
★